

## KHÓA LUẬN KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ VÀ HÃ HỘI NĂM HỌC 2018-2019

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Nữ lao động tình dục di cư từ nông thôn ra đô thị (nghiên cứu trường hợp tại TP Hà Nội)	Nguyễn Ngọc Anh	Nguyễn Thị Thu Hà	Lao động tình dục Việt Nam luôn được xem như là một loại sai lệch xã hội ở mức độ nghiêm trọng. Các số liệu hiện có cho thấy rằng lao động tình dục tại Việt Nam có những liên hệ mật thiết với quá trình di cư nông thôn – đô thị và cũng thể hiện tính chất đặc thù trên góc độ giới. Nghiên cứu cũng là một nỗ lực trong việc tiếp cận lao động tình dục dưới góc nhìn của di cư.
2	Thực trạng di cư của lao động ngoại tỉnh tại khu công nghiệp (Nghiên cứu trường hợp tại khu công nghiệp Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội)	Nguyễn Thị Tú Anh	Nguyễn Đắc Dũng	Di cư đã trở nên phổ biến tại Việt Nam cả di cư quốc tế và nội địa. Kết quả nghiên cứu cho thấy đặc điểm nhân khẩu – xã hội của người lao động ngoại tỉnh có độ tuổi còn rất trẻ, trình độ học vấn thấp, chủ yếu là trình độ THPT; Nguyên nhân di cư chính là do thu nhập; Công việc của người lao động đa số lựa chọn công việc mang tính lâu dài và ổn định; bên cạnh đó, người lao động cũng phải đối mặt với những khó khăn trong cả công việc lẫn đời sống.
3	Phân công lao động trong gia đình có vợ làm việc ở KCN (nghiên cứu trường hợp tại xã Thượng Vũ, Kim Thành, Hải Dương)	Nguyễn Thị Thùy Dung	Trần Thanh Hương	Cùng với sự phát triển của xã hội, đặc biệt là biến đổi của nền kinh tế đã tạo ra sự chuyển đổi về cơ cấu xã hội – thay đổi phân công lao động, đặc biệt là phân công lao động trong gia đình. Đề tài cho thấy ngoài công việc ở KCN người vợ còn tham gia một số công việc trong nông nghiệp và đảm nhiệm chính trong công việc tái sản xuất, người chồng ngoài công việc nông nghiệp thì đi làm một số công việc tự do và phụ giúp rất nhiều trong công việc nội trợ, người chồng là người tham gia chính trong các hoạt động cộng đồng nhưng người vợ cũng dần hòa nhập.
4	Sự tham gia của hộ kinh doanh dịch vụ vào hoạt động du lịch (Nghiên cứu trường hợp tại khu du lịch Hạ Long, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)	Nguyễn Quang Duy	Nguyễn Đắc Dũng	Đề tài tìm hiểu về đặc điểm, tình hình kinh doanh, những khó khăn trong hoạt động kinh doanh của các hộ gia đình. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các hộ gia đình đều có sự thay đổi tích cực về mặt kinh tế và đánh giá cao năng lực phát triển khi tham gia kinh doanh dịch vụ vào hoạt động du lịch.
5	Thực trạng giáo dục giới tính cho con của các hộ gia đình dân tộc Thái" (Nghiên cứu trường hợp xã Thanh Minh, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên)	Vũ Thị Hiệp	Vũ Hải Hà	Kết quả đề tài nghiên cứu cho thấy: Hầu hết người mẹ nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục giới tính cho con trong độ tuổi từ 11 – 15 tuổi. Người mẹ chủ yếu giáo dục giới tính cho con về các nội dung như vệ sinh thân thể, những biến đổi cơ bản về tuổi dậy thì, sự khác biệt giữa nam và nữ... Những người mẹ cũng đã và

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				đang có thái độ tích cực vui vẻ và thoải mái khi trò chuyện và chia sẻ cùng con cái của mình. Các thông tin đều được những người mẹ cập nhật từ internet, thầy cô, người xung quanh... Bên cạnh những thuận lợi thì những người mẹ cũng gặp nhiều khó khăn như hạn chế về mặt kiến thức, e ngại khi nhắc về vấn đề tê nhị...
6	Nhận thức và hành động chăm sóc sức khỏe sinh sản của nam thanh niên dân tộc vùng Tây Bắc" (Nghiên cứu trường hợp tại xã Bình Lư và xã Sơn Bình, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu).	Trần Thái Hiếu	Trần Thị Mai	Nghiên cứu về nhận thức và hành động chăm sóc SKSS của nam thanh niên dân tộc Tây Bắc đã giúp thanh niên có cái nhìn mới hơn về CSSKSS không chỉ là vấn đề phụ nữ mà nam giới đáng được quan tâm. Đối tượng chính là hai nhóm thanh niên dân tộc Giáy và H'Mong . Cụ thể là các nội dung nhận thức về tầm quan trọng của sử dụng biện pháp tránh thai, nhận thức và hành động CSSK tình dục.
7	Việc làm của lao động di cư tại đô thị (Nghiên cứu trường hợp tại quận Ba Đình, TP Hà Nội)	Đỗ Nhật Long	Nguyễn Thị Thu Hà	<p>Di cư có nhiều mục đích khác nhau nhưng mục tiêu lớn nhất mà bất người lao động di cư nào cũng mong muốn là cải thiện cuộc sống so với cuộc sống hiện tại. Với mục tiêu tìm hiểu khai thác, làm rõ những khía cạnh về cuộc sống cũng như việc làm của các lao động di cư.</p> <p>Kết quả nghiên cứu cho thấy lao động di cư còn khá trẻ với trình độ học vấn tương đối cao. Đa số các lao động đều có hợp đồng lao động, một số ít khác không có vì nhiều lý do khác nhau. Thu nhập của lao động di cư được khảo sát ở mức tương đối. Điều kiện làm việc hiện tại của lao động di cư được đánh giá khá tích cực. Người lao động được sử dụng nhiều CSXH, BHXH</p>
8	Sự tham gia của thanh niên trong trồng cây ăn quả (nghiên cứu trường hợp tại xã Chiềng Cọ, TP Sơn La, Sơn La)	Vũ Thanh Mai	Nguyễn Thị Thu Hà	<p>Tìm hiểu về thực trạng sản xuất của các hộ gia đình có thanh niên tham gia trồng cây ăn quả, sự khác biệt giữa các nhóm thanh niên đã kết hôn và chưa kết hôn khi tham gia các hoạt động trồng cây ăn quả.</p> <p>Thực trạng trồng cây ăn quả của các gia đình có thanh niên trồng cây mận hậu đang có xu hướng phát triển theo chiều sâu( cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm, xây dựng mô hình hợp tác xã trồng cây ăn quả sạch) nhằm đảm bảo thị trường đầu ra ổn định cho sản phẩm.</p> <p>Sự tham gia của thanh niên trong hoạt động trồng cây ăn quả của gia đình với các vai trò là người làm chính, người phụ giúp. Tỷ lệ</p>

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				của nhóm thanh niên đã kết hôn chiếm tỉ lệ cao hơn so với nhóm thanh niên chưa kết hôn khi tham gia đảm nhiệm vai trò người làm chính.
9	Thực trạng sử dụng tiền gửi của các hộ gia đình có người đi XKLD (nghiên cứu tại xã Nhật Tiến, Hữu Lũng, Lạng Sơn)	Vũ Thị Hà Ngân	Trần Thanh Hương	Tìm hiểu thực trạng sử dụng tiền gửi của các hộ gia đình có người đi xuất khẩu lao động từ đó đánh giá tác động của xuất khẩu lao động tới hộ gia đình. Tiền gửi của các hộ gia đình được sử dụng để đầu tư vào các mục đích như đầu tư cho công nghiệp, phi nông nghiệp, đầu tư cho học tập... Nghiên cứu xuất khẩu lao động đã cải thiện, nâng cao đời sống của các hộ gia đình một cách rõ rệt.
10	Biến đổi phong tục cưới hỏi của người dân tộc Tày (nghiên cứu trường hợp tại xã Vũ Linh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái)	Thân Hà Phương	Nguyễn Thị Thu Hà	Tìm hiểu sự biến đổi về quan niệm cưới hỏi, biến đổi các thủ tục trước khi tổ chức lễ cưới và biến đổi các thủ tục trong khi tổ chức lễ cưới. Biến đổi quan niệm cưới hỏi từ tiền thống cho đến hiện đại đã có sự thay đổi khi mỗi nhóm kết hôn đều có những quan niệm khác nhau về hôn nhân. Biến đổi phong tục trước khi tổ chức lễ cưới được duy trì, tiếp thu và chọn lọc phù hợp với sự phát triển kinh tế xã hội. Biến đổi phong tục tập quán trước khi cưới hỏi, những phong tục này được biến đổi phù hợp xu hướng xã hội hiện đại những vấn đề giữ được nét truyền thống. Lễ vật trong các lễ nghi đã ó phần đầy đủ hơn.
11	Thực trạng sinh kế của hộ gia đình nông thôn sau khi bị thu hồi đất nông nghiệp (nghiên cứu trường hợp tại xã Vân Trung-huyện Việt Yên- tỉnh Bắc Giang)	Thân Thị Thắm	Vũ Hải Hà	Tìm hiểu các nguồn sinh kế của người dân sau khi bị thu hồi đất nông nghiệp các hoạt động sinh kế và những thuận lợi khó khăn trong quá trình sinh kế mà trong quá trình chuyển đổi sinh kế mà người dân gặp phải khi thu hồi đất. Nguồn vốn tự nhiên, nguồn vốn con người, nguồn vốn tài chính, nguồn vốn vật chất, vốn xã hội.
12	Đời sống các gia đình dân tộc Dao tảo hôn (nghiên cứu trường hợp tại xã Tân Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai)	Hà Thị Thín	Nguyễn Thị Thu Hà	Nghiên cứu đời sống của các gia đình tảo hôn dân tộc Dao nhằm mô tả đặc điểm chung của các gia đình tảo hôn ở dân tộc Dao, tìm hiểu đời sống vật chất của các gia đình tảo hôn và tìm hiểu về đời sống tinh thần của các gia đình tảo hôn. Kết quả nghiên cứu cho thấy, số thành viên trong gia đình rất đông, kinh tế khó khăn, trình độ học vấn thấp, tình hình tảo hôn còn đang tiếp diễn...
13	Sự khác biệt về đầu tư học tập	Đình Việt Toàn	Nguyễn Thị Thu Hà	Nghiên cứu nhằm tìm hiểu mong muốn, kỳ vọng và quan niệm,

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	cho con trong các gia đình nông thôn (nghiên cứu trường hợp tại xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, Hà Nam)			các hình thức đối với việc đầu tư học tập cho con. Đề tài thể hiện rõ sự đầu tư học tập cho con của các gia đình, trong đó gia đình nông dân và gia đình công nhân có sự đầu tư học tập cho con khác nhau.
14	Thực trạng hoạt động giải trí của thanh niên đô thị (Nghiên cứu tại Võ Cường - Bắc Ninh)	Nguyễn Đức Vũ	Trần Thanh Hương	Nghiên cứu nhằm tìm hiểu hoạt động giải trí của thanh niên đô thị hiện nay, các hoạt động giải trí trong gia đình, các hoạt động giải trí công cộng, các hoạt động thể thao giải trí. Các hoạt động giải trí của thanh niên rất đa dạng nhưng hoạt động chính được thực hiện nhiều nhất là sử dụng internet. Có sự khác biệt giữa nam và nữ trong mức độ thực hiện vào các hoạt động giải trí... Các hoạt động thường nhật như xem phim chiếu rạp, biểu diễn ở nhà hát thì có tỷ lệ thấp...
15	Thực trạng lao động tự do qua biên giới Việt - Trung tại xã Hùng Quốc, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng	Nông Thị Tuyết Nga	Trần Thanh Hương	Đề tài tập trung nghiên cứu thực trạng lao động tự do qua biên giới Việt-Trung, tìm hiểu quá trình, nguyên nhân di cư, thuận lợi và khó khăn của quá trình di cư. Đề tài cho thấy nguồn lao động trong xã tương đối trẻ, hầu hết đã kết hôn, lao động di cư có trình độ học vấn thấp, chưa qua đào tạo chuyên môn...Có nhiều loại hình tổ chức di cư khác nhau: Di cư qua bạn bè, người thân, di cư qua môi giới. Người lao động chủ yếu làm việc tại các tỉnh biên giới như Long Bang
16	Vai trò của nghề sản xuất miến gạo đối với hộ gia đình nông thôn (nghiên cứu trường hợp tại làng nghề sản xuất miến gạo Ngòi Đông, xã Giới Phiên, TP Yên Bái)	Phạm Ngọc Văn	Nguyễn Thị Thu Hà	Thực trạng làm miến gạo truyền thống, thực trạng phát triển làng nghề, thực trạng sản xuất của hộ gia đình, những thuận lợi và khó khăn mà gia đình gặp phải khi sản xuất. Hiện nay làng nghề miến gạo có xu hướng gia tăng lên về số hộ tham gia làm nghề, đa phần vẫn sản xuất trên quy mô nhỏ, lý do chọn nghề. Trong các khâu sản xuất đã có sự học trợ của của máy móc, giúp tăng năng suất, tiết kiệm thời gian và nhân công. Khó khăn mà các hộ gia đình gặp phải là trong qua trình tiêu thụ, thị trường bấp bênh, vấn đề kinh tế xã hội, thời tiết..Thuận lợi của các hộ gia đình là có tay nghề.
17	Ảnh hưởng của chăn nuôi lợn thịt đến mức sống của hộ gia đình nông thôn hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại xã Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội)	Đặng Lan Anh	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài nghiên cứu về ảnh hưởng của chăn nuôi lợn thịt đến mức sống của các hộ gia đình nông thôn. Kết quả cho thấy được là bên cạnh những khó khăn và thuận lợi trong quá trình chăn nuôi lợn thịt, lĩnh vực này cũng có ảnh hưởng lớn đến mức sống của người dân, đã và đang làm thay đổi tích cực đến đời sống vật chất và tinh thần.

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				Từ đó có thể thấy, chăn nuôi lợn thịt đóng vai trò rất là quan trọng đối với người dân tại Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội.
18	Ảnh hưởng của Phật giáo tới lối sống đạo đức của thanh thiếu niên (Nghiên cứu trường hợp tại Long Biên, Hà Nội)	Lê Đức Anh	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tìm hiểu về ảnh hưởng của tư tưởng Phật giáo đến lối sống đạo đức, hành vi ứng xử của các thanh thiếu niên trong các mối quan hệ trong gia đình, ngoài xã hội và tới bản thân của của các thanh thiếu niên xét trên quan điểm của họ. Kết quả nghiên cứu cho thấy phần lớn thanh thiếu niên không biết tới những tư tưởng Phật giáo nhưng họ vẫn có thể trả lời đúng với một số câu hỏi. Điều này cho thấy những tư tưởng của Phật giáo dễ dàng tiếp cận với họ và có những ảnh hưởng tích cực đến thế hệ thanh thiếu niên.
19	Phân công lao động giữa vợ và chồng trong sản xuất chè (Nghiên cứu trường hợp tại xã Đông Xuân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ )	Nguyễn Thị Hoàng Anh	ThS. Trần Thanh Hương	Đề tài nghiên cứu về sự phân công lao động giữa vợ và chồng trong các gia đình trồng chè, trên cơ sở giới thiệu về các đặc điểm của các gia đình trồng chè, tìm hiểu về sự phân công các công việc trong quá trình trồng chè từ giai đoạn chuẩn bị, chăm sóc đến thu hoạch và tiêu thụ. Qua kết quả điều tra cho thấy, việc tìm hiểu giá, nơi tiêu thụ và liên hệ thị trường tiêu thụ chủ yếu là do người vợ quyết định. Còn quyết định đem bán thì có sự bàn bạc của cả hai vợ chồng. Phần lớn người giữ tiền sau khi bán chè là người vợ.
20	Thực trạng sinh kế của hộ gia đình trồng nhãn (Nghiên cứu trường hợp tại xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên)	Nguyễn Thị Phương Anh	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Đề tài tìm hiểu về sinh kế của các hộ gia đình trồng cây nhãn. Qua việc tìm hiểu về các nguồn vốn sinh kế của các hộ gia đình như: vốn con người, vốn xã hội, vốn tự nhiên, vốn vật chất và vốn tài chính. Với sự ổn định và đa dạng của các nguồn vốn sinh kế đề tài cho thấy được cây Nhãn là một loại cây đem giá trị kinh tế cao và việc tìm hiểu về sinh kế của các hộ gia đình cho ta thấy được thực trạng của các hộ gia đình trồng nhãn và sự lựa chọn của các cá nhân.
21	Giới trong nuôi trồng thủy sản (Nghiên cứu tại xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình)	Phạm Thế Anh	ThS. Trần Thanh Hương	Đặc điểm chung của các hộ nuôi thả cá Vược, những vấn đề trình độ học vấn, tuổi tác, lao động, chi phí bỏ ra diện tích, thuận lợi, khó khăn, trong quá trình nuôi và nơi tiêu thụ sản phẩm chủ hộ hết sức bận tâm, những vấn đề này thường được chủ hộ quan tâm vì đều liên quan đến quá trình thả cá Vược, giúp chủ hộ có kinh nghiệm trong quá trình nuôi. Tạo mối quan hệ với các chủ hộ khác giữa người bán và người mua. Cả hai giới đều tham gia quá trình nuôi thả cá Vược. Nam giới đảm nhận các công việc quan trọng và

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				thường đưa ra các quyết định nhưng cũng không thể thiếu sự góp ý của nữ giới.
22	Thực trạng nguồn vốn sinh kế của hộ gia đình kinh doanh tại chợ Thanh Bình, thành phố Hải Dương (Nghiên cứu trường hợp tại chợ Thanh Bình, thành phố Hải Dương)	Tạ Ngọc Anh	ThS. Trần Thanh Hương	Các hộ gia đình đã sử dụng nguồn vốn sinh kế một cách hợp lý và hiệu quả đạt được mục tiêu của sinh kế là ổn định cuộc sống. Thu nhập từ việc kinh doanh buôn bán có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an ninh lương thực cũng như phát triển kinh tế của mỗi hộ gia đình kinh doanh. Hầu hết các hộ kinh doanh đều có xu hướng tiếp tục kinh doanh trong thời gian tới. Với mục đích ổn định cuộc sống, giải quyết vấn đề việc làm.
23	Thái độ làm việc của người lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ (Nghiên cứu trường hợp tại xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh)	Phùng Chí Công	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Thái độ làm việc của các lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các yếu tố ảnh hưởng đến thái độ làm việc của người lao động. Người lao động chưa có thái độ tích cực trọng các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn. Họ cảm thấy điều kiện việc làm hay mối quan hệ trong công việc, sự thăng tiến chưa được đáp ứng. Để tìm hiểu thái độ lao động trong doanh nghiệp vừa và nhỏ phải dựa trên các yếu tố như Gia đình, trình độ học vấn, giới, giờ giấc làm việc, mối quan hệ tại doanh nghiệp...
24	Đời sống tinh thần của người lao động trong doanh nghiệp vừa và nhỏ (Nghiên cứu trường hợp tại xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh)	Hoàng Thị Kim Cúc	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Nhìn chung đời sống tinh thần của người lao động tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa được quan tâm một cách hiệu quả. Các công trình công cộng bị xuống cấp trầm trọng. Thu nhập của người lao động chỉ đủ trang trải cuộc sống không có kinh phí để đến các khu vui chơi, trung tâm giải trí để thỏa mãn nhu cầu tinh thần. Mọi hoạt động đời sống của công nhân phần lớn đều mang tính tự phát và phụ thuộc vào những hình thức rẻ tiền hoặc miễn phí như giải trí bằng ti-vi, nghe đài, đọc báo, sử dụng internet. Các hoạt động doanh nghiệp tổ chức cho công nhân cũng chỉ đơn giản là liên hoan giữa các đồng nghiệp trong công ty và một số ít doanh nghiệp tổ chức du lịch cho lao động. Các yếu tố ảnh hưởng đến đời sống văn hóa tinh thần như: thu nhập, tính chất công việc, trình độ học vấn, hoàn cảnh gia đình, thời gian và cường độ làm việc, cơ sở hạ tầng văn hóa và chính sách của doanh nghiệp, địa phương đang là yếu tố chi phối

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				đến đời sống tinh thần của người lao động.
25	Thực trạng nghiện game online và ảnh hưởng của game online đến sinh viên (Nghiên cứu trường hợp tại học viện Nông nghiệp Việt Nam )	Nguyễn Đình Cường	ThS. Trần Thanh Hương	<p>Tìm hiểu thực trạng nghiện game online của sinh viên Học viện nông nghiệp Việt Nam ở nam và nữ, so sánh giữa sinh viên nghiện game nam và sinh viên nghiện game nữ, ảnh hưởng của việc nghiện game đến kết quả học tập, sức khỏe tiền bạc của các bạn nghiện game. Tỷ lệ nam nghiện game online cao hơn nữ. Hầu hết những người nghiện game đều cho rằng chơi game online ảnh hưởng tiêu cực đến cuộc sống nhưng do sức hút lớn của game họ vẫn muốn chơi. Giữa các loại game thường chơi, thời điểm chơi, thời gian chơi trung bình một ngày với hành vi và kết quả học tập, hầu hết người chơi game đều có kết quả học tập kém đi, ảnh hưởng đến kinh tế khi phải chi hàng tháng một khoản tiền khá lớn để chơi và nạp thẻ vào game.</p>
26	Đời sống vật chất của người lao động trong doanh nghiệp vừa và nhỏ (Nghiên cứu trường hợp tại xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh)	Lương Xuân Cường	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	<p>Thực trạng đời sống vật chất của người lao động cho thấy điều kiện nhà trọ ở đây đã đáp ứng được nhu cầu cơ bản sinh hoạt cho người lao động. Khoảng cách từ nơi làm đến nơi làm việc không quá xa thuận tiện cho việc đi lại. Những công nhân xa nhà thì phải ở ghép để giảm thiểu chi phí. Người lao động thường chi trả cho mỗi bữa ăn từ 30.000 đến 50.000 đồng. Ngoài ra, họ còn có những bữa ăn tại công ty mỗi suất khoảng 20.000 đồng, khó ăn và không đầy đủ chất dinh dưỡng. Người lao động cũng phải chịu rất nhiều áp lực công việc, thời gian. Các vấn đề về dịch vụ công như: y tế, văn hóa, giáo dục... không gặp quá nhiều khó khăn, một chút khó khăn mà họ gặp phải về dịch vụ y tế chi phí thuốc thang và chất lượng phục vụ</p>
27	Sự hỗ trợ của Trung tâm Giáo dục đặc biệt trong quá trình giáo dục trẻ tự kỷ (Nghiên cứu trường hợp tại Trung tâm nghiên cứu và phát triển các chương trình hỗ trợ trẻ em Năng Mai)	Nguyễn Việt Cường	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	<p>Trẻ tự kỷ là một trong những nhóm người yếu thế. số trường đã bắt đầu tiếp nhận các em, thế nhưng còn gặp rất nhiều vấn đề và hạn chế. Vì vậy, một vài tổ chức đã xây dựng các nội dung, phương pháp hỗ trợ hòa nhập cho trẻ tự kỷ. Mang lại hiệu quả cao trong quá trình hồi phục cho trẻ tự kỷ. Những khó khăn đến từ những khía cạnh khác nhau, phần lớn đến từ phía trẻ tự kỷ và đều có biện pháp giải quyết phù hợp. Mức độ phục hồi của trẻ phụ thuộc vào hai yếu tố chính là sự phát hiện tình trạng tự kỷ của cha mẹ với con cái và sự kết hợp giữa cha mẹ và giáo viên trong quá trình học tập can thiệp giúp trẻ hòa nhập với cuộc sống bình thường.</p>
28	Các yếu tố ảnh hưởng đến việc	Trần Đình Cường	PGS.TS. Nguyễn	Định hướng nghề nghiệp không chỉ là nhiệm vụ riêng của nhà

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	lựa chọn nghề nghiệp của học sinh THPT trong các gia đình (Nghiên cứu trường hợp tại phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, Phú Thọ)		Thị Diễm	trường và các thầy cô mà còn là nhiệm vụ của cả gia đình và bản thân các bạn học sinh THPT. Yếu tố quyết định nhất là yếu tố cá nhân được biểu hiện thông qua năng lực học tập, điểm mạnh bản thân, sự nhận thức về giá trị nghề hay là động cơ lựa chọn nghề nghiệp. Yếu tố gia đình có sức ảnh hưởng rất lớn, từ điều kiện gia đình, mối quan hệ hay sự quan tâm của bố mẹ đến sự định hướng nghề nghiệp. Nhà trường và bạn bè là các yếu tố đóng vai trò hỗ trợ và đưa ra lời khuyên cho việc lựa chọn nghề nghiệp của học sinh THPT.
29	Tìm hiểu sự rủi ro và ứng phó với rủi ro của hộ gia đình có người di cư (Nghiên cứu trường hợp tại xã Hồng Lý, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình)	Nguyễn Thị Thúy Diệu	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Quá trình xuất khẩu lao động mang lại nhiều rủi ro cho các hộ gia đình. Thứ nhất là rủi ro về kinh tế, vay vốn, nợ cũ, nợ mới... Thứ hai là rủi ro về giáo dục gia đình: chăm sóc nuôi dưỡng con trẻ mối quan hệ tình cảm trong ai đình bị ảnh hưởng như con cái xa lánh bố mẹ, vợ/chồng ngoại tình ly thân/ly hôn, hay con cãi xa ngã vào tệ nạn xã hội học hành sa sút... Thứ ba rủi ro về chăm sóc sức khỏe: gia đình người lúc ốm đau không có người chăm sóc, làm việc quá sức không có thời gian nghỉ ngơi sinh ra nhiều bệnh tật... Các hộ gia đình cần đưa ra những cách ứng phó hiệu quả như sử dụng tiền gửi hợp lý, phân công lao động thực hiện chức năng phù hợp, sử dụng bảo hiểm y tế để chăm sóc sức khỏe tốt hơn.
30	Nghi lễ tang ma của người dân tộc Công (Nghiên cứu trường hợp tại xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu)	Lò Thị Dung	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Nghi lễ tang ma của người dân tộc công được thực hiện qua ba bước sau: Thứ nhất, giai đoạn chuẩn bị khi nào có người chết thì người nhà chuẩn bị các thủ tục liên quan đến tang ma như vật phẩm, áo quan và chỉ có những người thân trong gia đình và dòng họ mới được phép chuẩn bị. Thứ hai, giai đoạn cử hành nghi lễ tang ma, nếu như truyền thống, thời gian để tang kéo dài nhưng hiện giờ đã được giảm xuống. Nghi lễ nhận mặt tổ tiên cho người chết, tìm đất chôn cho người chết, cúng người chết ra mộ, lễ hiến sinh chó, thời gian quy định đưa người chết ra mộ đây là những nghi lễ không thể thiếu trong giai đoạn của hành tang lễ. Thứ ba, giai đoạn kết thúc, bao gồm một số kiêng kỵ mà quy định mà người nhà trong gia đình có người chết phải tuân thủ theo.
31	Sự tham gia của vợ và chồng	Đỗ Hải Đông	ThS. Nguyễn Thị	Nuôi trồng thủy sản là nguồn thu nhập lớn và quan trọng của gia



TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	trong hoạt động nuôi trồng thủy sản (Nghiên cứu trường hợp tại xã Đông Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình)		Thu Hà	đình vậy người chồng tham gia chính, tuy nhiên sự tham gia của người vợ cũng rất quan trọng. Người chồng đảm nhiệm các công việc nặng nhọc, yêu cầu đến sức khỏe, còn người vợ đảm nhiệm Công việc nhẹ nhàng hơn. Về quyền quyết định người chồng(chủ hộ) là người đưa ra quyết định chính trong gia đình. Việc tiếp cận và kiểm soát các nguồn lực các mặt như sử dụng máy móc, sử dụng vốn vay...đều do người chồng đứng ra thực hiện. Trong các mối quan hệ đều có sự tham gia bàn bạc của cả hai vợ chồng.
32	Thực trạng kết hôn của nữ sinh viên (Nghiên cứu trường hợp tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam)	Nguyễn Thị Hồng Gấm	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Tìm hiểu đặc điểm chung của nhóm nữ sinh viên kết hôn Học viện nông nghiệp Việt Nam, bao gồm đặc điểm chung của nữ sinh viên và đặc điểm chung của người bạn đời. Tiếp theo chỉ ra nguyên nhân dẫn đến quyết định kết hôn của nữ sinh viên và phản ứng của gia đình nữ sinh viên khi họ thông báo kết hôn khi vẫn còn đi học. Cuối cùng là sự hưởng của việc kết hôn đối với học tập, tâm lý các mối quan hệ xã hội.
33	Thực trạng xuất khẩu lao động tại khu vực nông thôn (Nghiên cứu trường hợp tại xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ)	Phạm Trường Giang	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Người lao động nông thôn chủ yếu đi xuất khẩu lao động tập chung chủ yếu ở các nước Đông Á với thời gian lưu trú khoảng 3 - 5 năm. Số lao động nữ đi xuất khẩu lao động cao hơn số lao động nam. Người lao động độ tuổi trẻ từ 18 – 30 tuổi, có trình độ THPT. Bên cạnh đó, số lượng tiền gửi về của những người đi xuất khẩu lao động giúp các gia đình trong xã có kinh tế ổn định hơn, có mức sống cao hơn. Nghiên cứu cũng chỉ ra nguyên nhân mà người lao động đi xuất khẩu lao động do xuất phát từ bản thân người lao động không có việc làm ổn định, kinh tế gia đình khó khăn.
34	Thực trạng lựa chọn nghề nghiệp của học sinh dân tộc thiểu số hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại trường THPT Nà Rì, huyện Nà Rì, tỉnh Bắc Kạn)	Bàn Quốc Hải	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Phần lớn các em đã có nhận thức rất tích cực về nghề nghiệp cũng như tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp. Ngoài dự kiến tiếp tục đi học lên các bậc học cao hơn thì một số em có hướng đi khác như học nghề, đi làm luôn sau khi tốt nghiệp...Những tiêu chí giúp các em lựa chọn công việc sau này là mức thu nhập ổn định, dễ

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				xin việc, điều kiện việc làm tốt.... Các em đã quan tâm đến việc tìm công việc phù hợp với năng lực, sức khỏe, hồn cảnh bản thân. Ngoài ra học sinh đã tham khảo các ý kiến, thông tin từ các nguồn khác nhau như các yếu tố từ gia đình, trường học.
35	Ảnh hưởng của rác thải sinh hoạt đến sức khỏe của người dân nông thôn (Nghiên cứu trường hợp tại xã Phú Châu, Ba Vì, thành phố Hà Nội)	Lê Thị Thúy Hằng	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Tại các địa bàn rác thải sinh hoạt chủ yếu là các chai nhựa nilong, thực phẩm thừa do thức ăn sinh hoạt hằng ngày... thường được các nhân viên thu dọn rác tập kết ở mộ điểm. Tại các hộ gia đình khi đầy mà chưa được xử lý sẽ gây mất mỹ quan đường làng, làm ô nhiễm gây ra một số bệnh cho con người... Với sức khỏe thể chất, các loại bệnh mà ô nhiễm rác thải gây ra là bệnh đường hô hấp, đường tiêu hóa, bệnh ngoài da và cũng có thể gây bệnh ung thư. Về sức khỏe tinh thần được khảo sát dựa trên giấc ngủ hàng ngày, chế độ ăn uống, tham gia các hoạt động thể dục thể thao, lạc quan, yêu đời.
36	Vai trò của làng nghề truyền thống trong việc phát triển bền vững ở nông thôn (Nghiên cứu trường hợp tại làng đúc đồng Đại Bái, Gia Bình, Bắc Ninh)	Nguyễn Thị Hiền	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tìm hiểu về những vấn đề phát triển làng nghề trong điều kiện kinh tế thị trường nhằm nâng cao vai trò của nghề truyền thống. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các hình thức sản xuất rất đồng đều và có xu hướng mở rộng phát triển, nghề đúc đồng tạo ra công ăn việc làm cho rất nhiều lao động. Tuy nhiên cũng gây nên tình trạng ô nhiễm môi trường.
37	An sinh xã hội trong doanh nghiệp vừa và nhỏ (Nghiên cứu trường hợp tại xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh)	Dương Tuấn Hiệp	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	
38	Quan điểm về hôn nhân của thanh niên công giáo hiện nay ở Giáo xứ Bái Xuyên (Nghiên cứu trường hợp tại Giáo xứ Bái Xuyên, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội)	Phạm Thị Hoàn	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tìm hiểu một số nội dung về tình yêu, hôn nhân, tiêu chí lựa chọn bạn đời và các yếu tố ảnh hưởng đến hôn nhân của thanh niên Công giáo. Kết quả nghiên cứu cho thấy, thanh niên Công giáo có những quan điểm nghiêm túc, đúng đắn và tiến bộ về hôn nhân. Hai yếu tố ảnh hưởng đến quan điểm hôn nhân của thanh niên Công giáo là yếu tố cá nhân và yếu tố tôn giáo. Tuy nhiên, yếu tố tôn giáo vẫn có ảnh hưởng lớn nhất đến quan niệm hôn nhân của họ.
39	Việc làm của người lao động dân tộc thiểu số tại cửa khẩu Pò Peo, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (Nghiên cứu trường	Lý Thị Huế	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tìm hiểu về đặc điểm, việc làm của họ tại cửa khẩu và thu nhập từ các hoạt động có vai trò như thế nào đối với đời sống của người lao động. Kết quả nghiên cứu cho thấy, công việc của họ chủ yếu là làm nông nghiệp nhưng từ khi có hoạt động việc làm tại cửa

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	hợp tại cửa khẩu Pò Peo, xã Ngọc Côn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng)			khẩu Pò Peo với nhiều loại hình việc làm mới đã giúp cho người lao động có thêm việc làm và tạo ra thu nhập, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo trật tự an ninh khu vực biên giới.
40	Sự tham gia của phụ nữ trong nghề tái chế nhựa (Nghiên cứu trường hợp tại xã Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên)	Phan Thị Ngọc Huyền	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Đề tài nghiên cứu về đặc điểm, sự tham gia của phụ nữ trong hoạt động sản xuất, hoạt động tiêu thụ sản phẩm tái chế nhựa. Đề tài cho thấy được tuy rằng sự tham gia giữa các hoạt động chuẩn bị sản xuất, sản xuất và tiêu thụ có sự khác nhau nhưng phụ nữ đã phần nào khẳng định được năng lực của bản thân và vai trò quan trọng trong việc tạo thu nhập cho hộ gia đình.
41	Phục hồi sinh kế của hộ gia đình tái định cư người Dao (Nghiên cứu trường hợp tại xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang)	Lý Thị Hương	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tìm hiểu về đặc điểm, các nguồn lực sinh kế, những khó khăn trong việc phục hồi sinh kế của các hộ gia đình. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các nguồn lực sinh kế của các hộ gia đình có sự thay đổi so với nơi ở cũ, nguồn vốn nhân lực với trình độ học vấn chưa cao, nguồn lực tự nhiên chủ yếu là làm nông và đi làm thuê, nguồn vốn xã hội tương đối ổn định, nguồn lực tài chính còn gặp khó khăn, nguồn lực vật chất dần được đảm bảo. Tuy nhiên người dân vẫn chưa thực sự phát huy được hết các nguồn lực. Có nhưng thuận lợi và cũng tồn tại những khó khăn nhưng việc hòa nhập của họ với người dân bản địa là rất hòa đồng.
42	Thực trạng đời sống của phụ nữ sau ly hôn (Nghiên cứu trường hợp tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An)	Chu Thị Thùy Linh	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Đề tài tìm hiểu về đời sống của phụ nữ sau ly hôn bao gồm đời sống về mặt vật chất và tinh thần. Kết quả nghiên cứu cho thấy, phụ nữ cần nỗ lực hơn để có thể độc lập tự chủ về mặt vật chất đồng thời cần tham gia nhiều hoạt động tinh thần hơn nữa để hàn gắn lại nỗi đau cá nhân sau ly hôn.
43	Sự biến đổi đời sống của các hộ tham gia kinh doanh du lịch tại khu du lịch sinh thái Tràng An (Nghiên cứu trường hợp tại huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình)	Nguyễn Phương Linh	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tập trung tìm hiểu về điều kiện vật chất, để từ đó chỉ ra được ảnh hưởng của nó đối với đời sống tinh thần. Kết quả nghiên cứu cho thấy, Lý do người dân chuyển sang làm nghề du lịch là: Tăng thu nhập, tạo việc làm, cải thiện mức sinh hoạt. Tham gia vào ngành du lịch, đời sống vật chất của họ được cải thiện rõ rệt, vì vậy mà các hộ gia đình tham gia vào lĩnh vực này quan tâm hơn đến vấn đề tinh thần của chính bản thân mình.
44	Biến đổi phong tục cưới hỏi của dân tộc La Hủ (Tại xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai)	Ly Ky Mê	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Đề tài nghiên cứu về sự biến đổi phong tục cưới hỏi của người dân tộc La Hủ trong quan niệm hôn nhân, các thủ tục trước khi cưới, trong khi cưới, những kiêng kỵ trong cưới hỏi có sự biến đổi theo

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	Châu)			thời gian. Được xem xét từ nhóm người cao tuổi trong quan niệm về hôn nhân hợp pháp và xem xét sự biến đổi so với hiện tại tuy nhiên vẫn giữ những nét truyền thống trong lễ cưới hỏi
45	Phân công lao động giữa vợ và chồng trong gia đình trồng chè (Nghiên cứu trường hợp tại xã Ba Trại, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội)	Nguyễn Thị Hà My	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tìm hiểu về đặc điểm, sự phân công lao động trong sản xuất, tiêu thụ và tái sản xuất của gia đình trồng chè. Kết quả nghiên cứu cho thấy, người đàn ông vẫn là người thực hiện chính và có quyền quyết định cao trong nhiều khâu và nhiều công việc quan trọng. Tuy nhiên, người phụ nữ vẫn đang dần chứng tỏ được giá trị của mình qua đó giúp cho kinh tế hộ gia đình phát triển hơn
46	Sự tham gia hoạt động tạo thu nhập của người cao tuổi(Nghiên cứu trường hợp tại xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình)	Nguyễn Thị Trà My	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Tìm hiểu đặc điểm chung của người cao tuổi, các đặc điểm công việc của người cao tuổi, mong muốn và khó khăn trong công việc mà người cao tuổi tham gia. Người cao tuổi vẫn tham gia hoạt động tại ra thu nhập dù có hỗ trợ hay không hỗ trợ của con cháu về kinh tế. Hầu hết, người cao tuổi làm các công việc tự do, không có chế độ phúc lợi, lương thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Khó khăn lớn nhất mà người cao tuổi gặp phải là sức khỏe. Mong muốn của người cao tuổi là sức khỏe và thu nhập ổn định.
47	Tập quán duy trì mô hình gia đình của người dân tộc Tày (Nghiên cứu trường hợp tại xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang)	Nguyễn Thị Nguyệt	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Người dân tộc Tày vẫn coi trọng các quy tắc truyền thống như đề cao đạo đức và sức khỏe khi lựa chọn bạn đời, gia đình đóng vai trò quyết định cho hôn nhân của con cái. Các hủ tục trong đá cưới đã được lược bỏ bớt. Phân công lao động thì người chồng làm các công việc nặng nhọc hơn vợ. Người vợ đảm nhiệm vai trò trong gia đình như giữ tiền, chăm sóc con cái, người chồng có vai trò là chủ nhà và là trụ cột kinh tế.
48	Game online và ảnh hưởng của việc sử dụng game online đối với game thủ sinh viên (Nghiên cứu trường hợp tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam)	Vũ Văn Nhật	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Đặc điểm của những game thủ sinh viên thường là sinh viên năm thứ ba thứ tư, chủ yếu là nam sinh viên. Đa số sinh viên xuất thân từ nông thôn nơi có điều kiện kinh tế khó khăn một số ít khác xuất thân từ thành thị. Để trở thành game thủ do họ đam mê hoặc bạn bè trở thành game thủ từ trước. Thời gian thực hiện công việc chơi game tùy vào loại hình đang game chơi. Mỗi game thủ chơi game có mục đích khác nhau. Đa số game thủ thường có thời gian chơi game liên tục khoảng từ 5-10 giờ chơi vì thế việc chơi game ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả học tập.
49	Quan niệm về tình yêu và tình	Đặng Tuyết Nhung	ThS. Nguyễn Thị	Đặc điểm của đồng tính nam chủ yếu trong độ tuổi thanh niên, họ

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	dục của người đồng tính nam(Nghiên cứu trường hợp tại cộng đồng đồng tính nam Hà Nội)		Thu Hà	có trình độ học vấn cao và hầu hết đang đi học tại các trường cấp 3 hoặc đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội. Người đồng tính có nhu cầu tình cảm như những người khác, họ nghiêm túc trong tình cảm và mong muốn có một mối quan hệ tình cảm với một ai đó. Về nhu cầu tình dục, hầu hết đồng tính nam đều quan niệm tình yêu và tình dục có mối quan hệ chặt chẽ và quan trọng. Họ nhận thức được tình dục đồng giới không an toàn sẽ gây ra nhiều rủi ro và tích cực tìm hiểu để giúp bản thân hiểu biết, có kiến thức phòng ngừa các bệnh lý nguy hiểm lây qua đường tình dục đồng giới không an toàn.
50	Phân tầng xã hội về mức sống hộ gia đình nông thôn (Nghiên cứu trường hợp tại xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên)	Nguyễn Kim Oanh	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Phân tầng xã hội là một chủ đề nghiên cứu được nhiều nhà khoa học quan tâm có tính tất yếu và khó thể xóa bỏ nó kéo theo sự xung đột xã hội, bất bình đẳng xã hội. Ở Việt Nam phân tầng được đề cập và nghiên cứu và thường tập trung mô tả về mức sống thông qua các chỉ báo về thu nhập, chi tiêu, tài sản....để xác định mức sống hộ gia đình trong xã hội hiện nay
51	Đời sống của những người di cư con lác trên biển (Nghiên cứu trường hợp tại xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa)	Nguyễn Thị Thu Phương	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Di cư là một yếu tố quan trọng, tác động tích cực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội là một chiến lược bền vững kinh tế xã hội của chính phủ các nước. Có nhiều loại hình di cư như di cư nội địa, di cư quốc tế, di cư con lác....Di cư con lác điển hình với ngư dân đánh bắt xa bờ nhằm tìm tập trung tìm hiểu đời sống của người di cư con lác trên biển, những khó khăn mà họ gặp phải về vật chất và tinh thần và luôn có tính hai mặt trong quá trình di cư của họ
52	Vai trò của mô hình VAC đối với hộ gia đình nông thôn (Nghiên cứu trường hợp tại xã Nam Phương Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội)	Nguyễn Văn Quân	ThS. Trần Thanh Hương	Đề tài nghiên cứu về vai trò của mô hình VAC đối với hộ gia đình ở nông thôn. Bằng việc xây dựng nông thôn mới thông qua các chính sách phát triển về giao thông, dồn điền đổi thửa, chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa. Từ đó, thị trường tiêu thụ ngày càng mở rộng và đa dạng chất lượng góp phần vào việc xóa đói giảm nghèo, tạo việc làm cho lao động địa phương, nâng cao thu nhập ổn định cuộc sống
53	Ảnh hưởng của nghề trồng bưởi đến đời sống vật chất của hộ gia đình nông thôn hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại xã	Vũ Thị Ngọc Quyên	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Du lịch sinh thái là ngành nghề du lịch mới và đang được tích cực đầu tư ở Việt Nam thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Từ đó, đề tài tìm hiểu sự tham gia của các hộ gia đình vào hoạt động kinh doanh du lịch và thấy rằng có sự chuyển đổi việc làm từ nông nghiệp sang

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	Đại Minh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái)			phi nông nghiệp đem lại thu nhập cao và công việc đỡ vất vả. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn với độ tuổi trung niên thiếu trình độ học vấn, nhiều hộ không thể tham gia du lịch do quy hoạch khu du lịch và những vấn đề xã hội nhất định
54	Tác động của việc trồng cây hạt dẻ đến đời sống hộ gia đình dân tộc thiểu số tại xã Chí Viễn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Hoàng Thị Soan	P GS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tập trung tìm hiểu về thực trạng trồng và tiêu thụ cây hạt dẻ, các yếu tố ảnh hưởng đến việc trồng và tiêu thụ, tác động của việc trồng và tiêu thụ hạt dẻ tới thu nhập của gia đình dân tộc thiểu số. Kết quả nghiên cứu cho thấy diện tích trồng hạt dẻ tại địa bàn có xu hướng tăng lên, hạt dẻ chủ yếu được tiêu thụ theo hai kênh: trực tiếp và gián tiếp, từ các kênh tiêu thụ mà tác động tích cực đến thu nhập của các hộ gia đình giúp cho đời sống của các hộ gia đình dân tộc thiểu số ngày càng được nâng cao.
55	Sự tham gia của phụ nữ trong sản xuất rau an toàn (Nghiên cứu trường hợp tại Văn Đức, Gia Lâm, Hà Nội)	Lý Hoàng Sơn	ThS. Trần Thanh Hương	Đề tài tìm hiểu về thực trạng sản xuất rau an toàn, sự tham gia của phụ nữ trong chăm sóc rau an toàn, thu hoạch và tiêu thụ rau an toàn của hộ gia đình. Kết quả nghiên cứu cho thấy, tuy rằng sự tham gia của người phụ nữ luôn cần thiết trong việc sản xuất rau nhưng đàn ông cũng có những đóng góp vô cùng quan trọng, Sự tham gia của phụ nữ đã giúp cho chất lượng các sản phẩm trở nên tốt hơn và đảm bảo được các quy trình về rau an toàn.
56	Thực trạng điều kiện làm việc của người lao động trong doanh nghiệp vừa và nhỏ (Nghiên cứu trường hợp tại xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh)	Lê Đình Thanh	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tìm hiểu về điều kiện môi trường, nhà ở, điều kiện về chính sách, quy định, nội quy, trang thiết bị và các yếu tố ảnh hưởng đến điều kiện làm việc của người lao động. Kết quả nghiên cứu cho thấy, điều kiện làm việc của người lao động chưa đảm bảo, các trang thiết bị còn thiếu và không đảm bảo, điều kiện nơi ở còn hạn chế,
57	Sự khác biệt trong giáo dục đạo đức cho con cái giữa hộ gia đình tham gia kinh doanh du lịch tâm linh và hộ thuần nông (Nghiên cứu trường hợp tại huyện Vụ Bản, Nam Định)	Nguyễn Hữu Thành	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tìm hiểu về đặc điểm nhân khẩu của hai nhóm hộ gia đình, các hoạt động của lễ hội Phủ Dầy qua đó tìm hiểu được sự khác biệt về đánh giá và những khó khăn trong giáo dục đạo đức cho con cái trong gia đình. Nghiên cứu đã chỉ ra được những điểm khác biệt trong quá trình giáo dục đạo đức, hầu hết hai nhóm hộ gia đình đều nhận thức tầm quan trọng của việc giáo dục cho con cái, với các phương pháp khác nhau, tuy đã có những phương pháp tích cực và thuận lợi nhưng hai nhóm hộ gia đình vẫn gặp phải nhiều khó khăn như thiếu thời gia, phương pháp giáo dục con cái chưa được rõ

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				ràng...
58	Biến đổi phong tục cưới hỏi của người dân tộc Tày (Nghiên cứu trường hợp tại bản 2AB, xã Kim Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai)	Sầm Thị Thành	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tìm hiểu về biến đổi quan niệm về lễ cưới, biến đổi các thủ tục trước khi tổ chức lễ cưới và biến đổi các thủ tục trong khi tổ chức lễ cưới. Kết quả nghiên cứu cho thấy, phong tục cưới hỏi của người Tày đã có sự thay đổi nhất định theo thời gian, bên cạnh những thay đổi, cải biến phù hợp với xu hướng xã hội hiện đại thì một số phong tục vẫn giữ được nét truyền thống trong văn hóa cưới của người Tày.
59	Mạng lưới xã hội trong phát triển nghề trong hoa của các hộ gia đình (Nghiên cứu trường hợp tại xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội)	Đặng Phương Thảo	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tìm hiểu về vai trò của mạng lưới xã hội trong vay vốn, mua nguồn giống, tìm kiếm lao động, kỹ thuật sản xuất và tiêu thụ hoa cũng như hiệu quả của các mạng lưới xã hội đem lại cho các gia đình trồng hoa. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự khác biệt tương đối về mạng lưới xã hội giữa các nhóm hộ gia đình trồng hoa. Các hộ gia đình không tham gia và HTX chủ yếu vay vốn từ người thân, bạn bè, còn đối với hộ gia đình tham gia vào HTX thì ngoài mạng lưới gia đình, bạn bè... họ chủ yếu vay vốn bằng mạng lưới HTX.
60	Phân công lao động của hộ gia đình có vợ đi làm công nhân tại khu công nghiệp Đồng Văn II (Nghiên cứu trường hợp tại xã Tiên Ngoại, Duy Tiên, Hà Nam)	Trần Thị Thảo	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tìm hiểu về đặc điểm hộ có vợ làm công nhân và sự phân công lao động, quyền ra quyết định trong hoạt động sản xuất, tái sản xuất và hoạt động cộng đồng trong các gia đình. Người phụ nữ lao động chủ yếu ở độ tuổi 45 và trình độ học vấn còn hạn chế, sự phân công lao động đã dần có sự bình đẳng, nhưng quyền quyết định chủ yếu trong các công việc lớn như sản xuất hay các hoạt động cộng đồng thì người chồng vẫn đảm nhiệm chính.
61	Việc làm và đời sống vật chất của thanh niên nông thôn hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại xã Nghĩa Minh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định)	Đỗ Thị Thu Thịnh	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Đề tài tìm hiểu về đặc điểm, việc làm và đời sống vật chất của thanh niên nông thôn. Kết quả nghiên cứu cho thấy hầu hết thanh niên nông thôn đang trong độ tuổi lao động, đất nước đang phát triển nên điều kiện tìm kiếm việc làm của thanh niên không còn bị bó hẹp ở lĩnh vực nông nghiệp mà đã phát triển sang công nghiệp và dịch vụ. Với những thay đổi của bản thân để hòa nhập với nền kinh tế thị trường giúp cho đời sống vật chất của thanh niên nông thôn dần được cải thiện.
62	Mạng lưới xã hội trong hoạt động sản xuất và tiêu thụ chè của các hộ gia đình (Nghiên cứu	Lê Thị Xuân Thơm	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Đề tài nghiên cứu mạng lưới xã hội trong sản xuất và tiêu thụ chè của các hộ gia đình nhằm tìm hiểu vai trò của mạng lưới xã hội trong vay vốn, mua cây giống, nguyên liệu, máy móc... Đồng thời,

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	trường hợp tại phường Bắc Sơn, thị xã Phô Yên, tỉnh Thái Nguyên)			nghiên cứu cũng tìm hiểu mạng lưới trong quá trình tiêu thụ của các hộ sản xuất chè từ đó đánh giá hiệu quả của mạng lưới trong quá trình sản xuất chè.
63	Thực trạng đầu tư giáo dục cho con trong gia đình nông thôn (Nghiên cứu trường hợp tại xã Cát Trù, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ)	Nguyễn Thị Thúy	ThS. Trần Thanh Hương	Bối cảnh toàn cầu hiện nay tri thức được rất coi trọng vì thế đầu tư cho con học tập là mối qua tâm hàng đầu trong gia đình ở nông thôn. Qua đó nhằm tìm hiểu quan niệm, mong muốn, kỳ vọng của cha mẹ đối với việc đầu tư học tập cho con, phân tích hình thức đầu tư về vật chất và tinh thần của các gia đình trong việc đầu tư học tập cho con
64	Thực trạng tuyển dụng lao động trong doanh nghiệp vừa và nhỏ (Nghiên cứu trường hợp tại xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh)	Trần Thị Thanh Thúy	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tìm hiểu về thực trạng tuyển dụng lao động trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua các lĩnh vực công nghiệp – xây dựng, thương mại – dịch vụ và số ít doanh nghiệp về nông nghiệp. Những người làm việc chủ yếu là những người trẻ đặc biệt là nam giới có sức khỏe và tinh thần làm việc, chủ yếu là những người có trình độ học vấn thấp, không có chuyên môn và có các mức lương khác nhau. Người lao động chủ yếu là do người thân bạn bè giới thiệu và đưa ra ba nhân tố ảnh hưởng đến việc tuyển dụng lao động
65	Thực trạng chất lượng việc làm của lao động nữ ở nông thôn (Nghiên cứu tại xã Nghĩa Hùng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định)	Bùi Công Thúc	ThS. Trần Thanh Hương	Nâng cao chất lượng việc làm của nữ lao động nông thôn là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Đề tài tập chung phân tích đặc điểm nhân khẩu của lao động nữ nhằm tìm hiểu thực trạng về việc làm, thu nhập, phúc lợi từ việc làm, điều kiện môi trường làm việc, các mối quan hệ nơi làm việc....
66	Thực trạng phân công lao động giữa vợ và chồng trong gia đình nông thôn hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại xã Đồng Thịnh, huyện sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc)	Trần Minh Tiến	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tìm hiểu về phân công lao động giữa vợ và chồng trong gia đình ở nông thôn thông qua hoạt động nông nghiệp, phi nông nghiệp. Phân công lao động giữa vợ và chồng trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, phi nông nghiệp, công việc nội trợ, chăm sóc sức khỏe các thành viên, trong việc tham gia hoạt động cộng đồng hoạt động dòng họ, đoàn thể và các yếu tố ảnh hưởng đến phân công lao động
67	Sự tham gia của người cao tuổi trong hoạt động gia đình (Nghiên cứu trường hợp tại Cô Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội)	Vũ Mạnh Tiến	ThS. Trần Thanh Hương	Tìm hiểu đặc điểm chung của người cao tuổi, các đặc điểm công việc của người cao tuổi, mong muốn và khó khăn trong công việc mà người cao tuổi tham gia. Người cao tuổi vẫn tham gia hoạt động tại ra thu nhập dù có hỗ trợ hay không hỗ trợ của con cháu về kinh tế. Hầu hết, người cao tuổi làm các công việc tự do, không có chế



TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				độ phúc lợi, lương thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội. Khó khăn lớn nhất mà người cao tuổi gặp phải là sức khỏe. Mong muốn của người cao tuổi là sức khỏe và thu nhập ổn định.
68	Phân công lao động và quyền quyết định giữa vợ và chồng trong gia đình người dân tộc H'Mông (Nghiên cứu tại xã Bản Phố, thị trấn Bắc Hà, thành phố Lào Cai)	Trần Thanh Trà	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Người dân tộc Tày vẫn coi trọng các quy tắc truyền thống như đề cao đạo đức và sức khỏe khi lựa chọn bạn đời, gia đình đóng vai trò quyết định cho hôn nhân của con cái. Các hủ tục trong đám cưới đã được lược bỏ bớt. Phân công lao động thì người chồng làm các công việc nặng nhọc hơn vợ. Người vợ đảm nhiệm vai trò trong gia đình như giữ tiền, chăm sóc con cái, người chồng có vai trò là chủ nhà và là trụ cột kinh tế.
69	Vai trò của tổ chức phi chính phủ trong xóa đói giảm nghèo tại khu vực miền núi phía Bắc (Nghiên cứu trường hợp tại xã Y Can, huyện Trấn Yên, Tỉnh Yên Bái)	Nguyễn Thùy Trang	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Nhờ chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước cộng với sự quyết tâm thoát nghèo của nhân dân Việt Nam nhưng ra số thể phủ nhận vai trò tích cực của nguồn lực quốc tế. Các Tổ chức ghi hìn nhà nước ngoài là một trong những nguồn lực hỗ trợ tích cực góp phần cao đời sống cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số của Việt Nam, tìm hiểu về các chương trình trồng trọt và chăn nuôi, tiết kiệm tín dụng, kết nối thị trường của tổ chức phi chính phủ trong dự án “ sinh kế bền vững ”. Nghiên cứu sẽ mô tả quá trình thực hiện các chương trình, những thuận lợi và khó khăn, vai trò của các bên tham gia chương trình, kết quả và tác động của mỗi chương trình đối với cộng đồng hưởng lợi để làm rõ vai trò của tổ chức phi chính phủ trong công tác xóa đói giảm nghèo.
70	Thực trạng đời sống của gia đình sinh con thứ ba hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại xã Nam Hà, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình)	Vũ Thị Huyền Trang	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Qua quá trình điều tra đối với 45 gia đình sinh con thứ ba và 12 phỏng vấn sâu, kết quả cho thấy các gia đình sinh con thứ ba có số thành viên trong gia đình tương đối nhiều trong khi số thành viên tạo ra thu nhập lại ít , thành viên phụ thuộc nhiều và chủ yếu còn đi học. Công tác tuyên truyền Kế hoạch hóa gia đình chưa thực sự hiệu quả , tâm lý phải có con trai và không có hình thức xử phạt là những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng sinh con thứ ba cao. Về đời sống vật chất của các gia đình, mặc dù đã cố gắng đa dạng các nguồn thu nhập nhưng phần lớn các hộ vẫn không đáp ứng được chi tiêu cũng như mua sắm tiện nghi sinh hoạt trong gia đình. Nhà ở, phương tiện đi lại, nước sạch chỉ ở mức đủ dùng là nhiều, ít hộ khang trang và hiện đại. Về đời sống tinh thần, các hoạt động giải

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				trí chưa phong phú, đa dạng, tập trung vào loại hình xem tivi. Việc tham gia các hoạt động cộng đồng được đánh giá cao, còn hoạt chăm sóc sức khỏe vẫn chưa được chú ý trong gia đình
71	Hành động chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi (Nghiên cứu trường hợp tại phường Long Biên, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội)	Nguyễn Việt Trinh	ThS. Nguyễn Thị Minh Khuê	Người cao tuổi tại khu vực Phường Long Biên khá chú trọng đến việc chăm sóc sức khỏe cá nhân. Hầu hết người cao tuổi đều có vốn hiểu biết về các bệnh lý hay gặp khi tuổi già và cách tự chăm sóc cho bản thân mình. Tuy tỷ lệ điều tra giữa người cao tuổi nam và người cao tuổi nữ đều chênh lệch không đồng đều nhưng qua nghiên cứu có thể khẳng định người cao tuổi nữ chú trọng và quan tâm đến sức khỏe cá nhân nhiều hơn người cao tuổi nam. Hơn nữa người cao tuổi nữ ở địa bàn nghiên cứu chủ yếu nằm trong nhóm tuổi từ 70 - 79 tuổi, đây là nhóm tuổi không còn khả năng lao động và gần như là không có khả năng tự chăm sóc cho bản thân. Còn người cao tuổi nam nằm trong nhóm tuổi từ 60 - 69 tuổi, vì sức khỏe của nam giới tốt hơn nữ giới nên vẫn có những người cao tuổi nam tuy ở độ tuổi này rồi nhưng vẫn có thể tự kiếm thêm thu nhập mà không cần con cái hỗ trợ. Người cao tuổi tại địa bàn ý thức được tầm quan trọng của sức khỏe nên đa số người cao tuổi đều tham gia bảo hiểm y tế để giảm chi phí khám bệnh và được hưởng những chế độ cũng như những dịch vụ tốt nhất để khắc phục bệnh tình lúc tuổi già và để hỗ trợ sức khỏe cá nhân. Ngoài ra người cao tuổi cũng điều tiết hoạt động cá nhân phù hợp theo ngày để tránh tình trạng mệt mỏi, chán nản, bằng cách dành thời gian tham gia vào những hội, câu lạc bộ, đoàn thể xã hội, . . và dành thời gian để nghỉ ngơi, giải trí hàng ngày.
72	Sự khác biệt vai trò giới trong hộ gia đình người Kinh và người Tày (Nghiên cứu trường hợp tại xã Lạng San, huyện Nà Rì, tỉnh Bắc Cạn)	Hoàng Bảo Trúc	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tìm hiểu về vai trò của giới cũng như sự khác biệt về vai trò giới trong các hoạt động sản xuất, các công việc gia đình và các công việc cộng đồng. Kết quả cho thấy, sự phân công lao động giữa vợ và chồng trong các gia đình là khá rõ rệt có xu hướng bình đẳng hơn giữa vợ và chồng trong các gia đình là khá rõ rệt. Tuy rằng người đàn ông vẫn là người ra quyết định chính và có tiếng nói nhưng người phụ nữ cũng dần hòa nhập và tham gia vào quyết định công việc của gia đình.
73	Tìm hiểu cách thức sử dụng tiền	Hoàng Minh	ThS. Nguyễn Thị	Đề tài tìm hiểu về tình hình XKLD và đặc điểm tiền gửi, cách thức

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
	gửi của hộ gia đình có người đi xuất khẩu lao động ở nông thôn (Nghiên cứu trường hợp tại xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ)	Trương	Lập Thu	sử dụng tiền gửi vào hoạt động kinh tế, hoạt động giáo dục sức khỏe cộng đồng của hộ gia đình có người đi XKLD. Kết quả điều tra cho thấy, tiền gửi từ thân nhân XKLD về cho gia đình đã giúp cuộc sống của hộ gia đình nâng cao, tiền gửi được sử dụng hiệu quả trong các hoạt động như kinh tế, giáo dục và sức khỏe...
74	Vai trò của phụ nữ dân tộc Tày trong gia đình nông thôn hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại xã Lê Lai, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng)	Nông Đức Tuấn	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	Đề tài tìm hiểu về vai trò của phụ nữ dân tộc Tày trong hoạt động sản xuất, hoạt động tái sản xuất về chất lượng và số lượng, ngoài ra còn tìm hiểu vai trò trong các hoạt động cộng đồng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, phụ nữ đã thể hiện được phần nào vai trò của mình trong việc tham gia trực tiếp vào các hoạt động, công việc của gia đình. Nhưng với ảnh hưởng của lối sống truyền thống khiến phụ nữ gặp nhiều hạn chế khi tham gia vào các hoạt động cộng đồng.
75	Vai trò tiền gửi đối với đời sống hộ gia đình có người di cư đi làm ăn xa (Nghiên cứu trường hợp tại xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, Hà Nội)	Quản Văn Tuấn	ThS. Nguyễn Thị Lập Thu	Đề tài tìm hiểu vai trò của tiền gửi đối với đời sống hộ gia đình có người di cư đi làm ăn xa đặc biệt những người di cư lao động nội địa ở Việt Nam. Nhằm tìm hiểu xu hướng di cư lao động, tác động tích cực tích cực với kinh tế hộ gia đình trong việc cải thiện thu nhập, chi tiêu, điều kiện sống hộ gia đình. Tiền gửi về đóng vào cải thiện kinh tế hộ, nâng cao đời sống và đa dạng hơn trong đời sống tinh thần. Tuy nhiên vẫn còn nhiều những tác động tiêu cực cần được khắc phục
76	Thực trạng đời sống của người Dao Thanh Y (Nghiên cứu trường hợp tại xã Bắc Lãng, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn)	Trương Hồng Vân	ThS. Trần Thanh Hương	Về đặc điểm nhân khẩu của người dân tộc Dao Thanh Y, số thành viên trong gia đình chủ yếu là từ 3 – 4 người. Do điều kiện kinh tế khó khăn và trình độ học vấn thấp đa số chủ hộ không biết chữ, không có nhiều cơ hội tiếp xúc với khoa học kỹ thuật, dẫn đến người dân luôn phải lao động chân tay vất vả và lên nương rẫy làm lụng để canh tác kiếm sống. Các hoạt động tạo ra thu nhập chủ yếu của các gia đình dân tộc Dao vẫn chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, trồng trọt và chăn nuôi. Người dân tại đây trồng chủ yếu cây keo, các loại vật nuôi chủ yếu là lợn, gà, vịt. Các hộ chủ yếu làm nông, trong khi đó ruộng đất canh tác lại ít, manh mún nhỏ lẻ và chủ yếu sản xuất để tự cung tự cấp nên đời sống vật chất cũng như kinh tế của người dân nơi đây còn gặp nhiều khó khăn. Đời sống tinh thần của người dân tộc dao tại xã bắc lãng ngày càng có cơ hội phát triển do sự phát triển hơn về kinh tế. Tuy nhiên việc đầu tư cho đời sống

TT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
				<p>tinh thần của chính bản thân và các thành viên trong gia đình vẫn còn nhiều hạn chế, đời sống tinh thần chưa cao. Bên cạnh các hoạt động tạo ra thu nhập thì việc tham gia các hoạt động giải trí giúp các thành viên gia đình cân bằng cuộc sống, các hoạt động giải trí chủ yếu của người dân nơi đây là xem ti vi, chơi game, đi thăm bạn bè và tập thể dục thể thao. Tuy nhiên các hoạt động, loại hình giải trí của các gia đình dân tộc Dao vẫn còn rất hạn chế, chưa có sự phong phú, đa dạng.</p>
77	<p>Ảnh hưởng của khu công nghiệp Quế Võ đến việc làm và thu nhập của các hộ nông dân (Nghiên cứu trường hợp tại xã Phù Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh)</p>	Trần Thị Yên	PGS.TS. Nguyễn Thị Diễm	<p>Nghiên cứu thực tế đã cho thấy KCN Quế Võ đã ảnh hưởng một phần rất lớn đến hộ nông dân trên địa bàn xã: Thứ nhất về nguồn lực trong hộ có sự thay đổi nhiều: trước hết là nguồn lực về đất đai. Biến động nhất là diện tích đất làm nhà cho thuê và đất trồng màu. nguồn lực lao động, trình độ của lao động tăng lên : lao động học hết trung học phổ thông chiếm 33, 17 % và có trình độ ĐH - CĐ là 6, 93 %, tuy nhiên số lao động trình độ thấp vẫn còn khá nhiều : lao động mới học hết cấp tiểu học là 29, 7 % và học hết trung học cơ sở khá cao tận 30, 2 %. Số lao động đã qua đào tạo tăng lên, những tác phong, kĩ luật công nghiệp của người lao động chưa cao. Số người lao động được tư vấn khám sức khỏe khi đi làm trong các công ty tăng lên cao 43, 17 %. Thu nhập tăng kéo theo tài sản của hộ tăng, các hộ mua sắm tài sản phục vụ nhu cầu cuộc sống ngày càng cao. Thứ hai, KCN đã tác động tích cực đến thu nhập của hộ: cơ cấu thu nhập đa dạng hơn từ nhiều nguồn như: Làm công nhân, buôn bán, dịch vụ trong các KCN, mức thu nhập cũng tăng lên đáng kể, trước khi có KCN thu nhập bình quân của hộ chỉ từ 3 - 5 triệu đồng / hộ / tháng, thì sau khi có KCN. Thứ ba, khu công nghiệp đã thay đổi việc làm trong hộ như loại hình nghề nghiệp.</p>